

Câu 1: (3.5 điểm)

- Trình bày vai trò của ngành công nghiệp?
- Trình bày đặc điểm của ngành công nghiệp?

Câu 2: (3.5 điểm)

- Trình bày vai trò, sản lượng, phân bố của ngành công nghiệp điện lực?
- Trình bày đặc điểm của khu công nghiệp tập trung?

Câu 3: (1,0 điểm) Tại sao công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm và công nghiệp hàng tiêu dùng được phân bố rộng khắp trên thế giới?

Câu 4 (1,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

Giá trị xuất nhập khẩu của một số quốc gia Đông Nam Á, năm 2019

(Đơn vị: Triệu USD)

Quốc gia	Xuất khẩu	Nhập khẩu
Ma-lai-xi-a	3 788,8	7 290,9
Xin-ga-po	3 197,8	4 091,0
Thái Lan	5 272,1	11 655,6

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam sơ bộ 2019)

- Tính cán cân xuất nhập khẩu của của một số quốc gia năm 2019.
- Theo bảng số liệu, để so sánh quy mô giá trị xuất, nhập khẩu của một số quốc gia, năm 2019, dạng biểu đồ nào thích hợp nhất? Giải thích vì sao chọn dạng biểu đồ đó? Nhận xét tình hình xuất nhập khẩu của một số quốc gia Đông Nam Á, năm 2019?

Câu 5: (1,0 điểm)

TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐẾN TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM Ở NƯỚC TA NĂM 2020

Dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế thế giới năm 2020. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng toàn cầu ở mức -4,2%. Theo báo cáo Triển Vọng Việc làm và Xã hội châu Á – Thái Bình Dương 2020 của Tổ chức lao động Quốc tế (ILO), ước tính hậu quả về kinh tế mà đại dịch Covid-19 gây nên là mức tổn thất khoảng 81 triệu việc làm. Tổn thất về thời giờ làm việc cũng bị ảnh hưởng bởi hàng triệu người rời bỏ lực lượng lao động hay rơi vào tình trạng thất nghiệp khi các quốc gia trong khu vực không tạo được việc làm mới.

Riêng ở Việt Nam tính đến tháng 12 năm 2020, cả nước có 32,1 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19 bao gồm người bị mất việc làm, phải nghỉ giãn việc/ngỉ luân phiên, giảm giờ làm, giảm thu nhập,... Trong đó, 69,2% người bị giảm thu nhập, 39,9% phải giảm giờ làm/ngỉ giãn việc/ngỉ luân phiên và khoảng 14,0% buộc phải tạm nghỉ hoặc tạm ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh. Khu vực dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch Covid-19 với 71,6% lao động bị ảnh hưởng, tiếp đến là khu vực công nghiệp và xây dựng với 64,7% lao động bị ảnh hưởng; tỷ lệ lao động bị ảnh hưởng trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản là 26,4%. Đại dịch Covid-19 khiến thị trường lao động Việt Nam gặp nhiều sóng gió với hàng triệu người lao động bị ảnh hưởng tiêu cực do mất việc làm, phải nghỉ giãn việc/ngỉ luân phiên, giảm giờ làm, giảm thu nhập,... Lần đầu tiên trong 10 năm qua, nền kinh tế Việt Nam chứng kiến sự sụt giảm nghiêm trọng về số người tham gia thị trường lao động và số người có việc làm. Thu nhập bình quân của người lao động cũng theo đó bị thâm hụt. Các chỉ tiêu về tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ thiếu việc làm và tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức đều tăng cao trái ngược hẳn với xu thế giảm trong các năm gần đây.

Nguồn: <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/01/bao-cao-tac-dong-cua-dich-covid-19-den-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-iv-va-nam-2020/>

Dựa vào bài báo trên em hãy cho biết:

- a. Dịch covid làm cho lực lượng lao động ở các khu vực kinh tế nước ta chịu ảnh hưởng như thế nào?
- b. Để chủ động ứng phó, thích ứng với diễn biến của tình hình dịch theo em cần thực hiện những giải pháp nào?

 Hết

Ghi chú: Học sinh không được sử dụng tài liệu, Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THI HỌC KÌ 2 NH 2020-2021_MÔN ĐỊA

CÂU	NỘI DUNG HỎI	TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (3,5 điểm)	a. Trình bày vai trò của ngành công nghiệp? (2,0 điểm)	- Đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân	0.25 điểm
		- Thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác.	0.25 điểm
		- Tất cả các ngành kinh tế đều sử dụng sản phẩm của công nghiệp.	0.25 điểm
		- Khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên	0.25 điểm
		- Thay đổi sự phân công lao động, giảm mức độ chênh lệch phát triển giữa các vùng	0.25 điểm
		- Sản xuất ra nhiều sản phẩm mới mà không ngành sản xuất vật chất nào sánh được	0.25 điểm
		- Mở rộng sản xuất, mở rộng thị trường lao động.	0.25 điểm
		- Tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập.	0.25 điểm
	b. Trình bày đặc điểm của ngành công nghiệp? (1,5 điểm)	- Sản xuất công nghiệp bao gồm hai giai đoạn:	0.25 điểm
		+ Giai đoạn khai thác nguyên liệu + Giai đoạn chế biến nguyên liệu	0.5 điểm
		- Sản xuất công nghiệp có tính tập trung cao độ.	0.25 điểm
		- Sản xuất công nghiệp gồm nhiều ngành phức tạp, được phân công tỉ mỉ và có sự phối hợp giữa các ngành để tạo ra sản phẩm cuối cùng.	0.5 điểm
Câu 2 (3,5 điểm)	a. Trình bày vai trò, trữ lượng, sản lượng, phân bố của ngành công nghiệp điện lực? (2,0 điểm)	- Vai trò: Cơ sở để phát triển nền công nghiệp hiện đại, nâng cao đời sống, văn minh.	0.5 điểm.
		- Gồm: nhiệt điện, thủy điện, điện nguyên tử, điện tử năng lượng gió, mặt trời...	0.5 điểm.
		- Sản lượng: khoảng 15000 tỉ kwh.	0.5 điểm.
		- Phân bố: Chủ yếu ở các nước phát triển và các nước công nghiệp hoá.	0.5 điểm.
	b. Trình bày đặc điểm của khu công nghiệp tập trung? (1,5 điểm)	- Hình thành và phát triển trong thời kì công nghiệp hóa.	0.25 điểm.
		- Khu vực có ranh giới rõ ràng, không có dân sinh sống, vị trí địa lí thuận lợi.	0.25 điểm.
		- Tập trung tương đối nhiều các xí nghiệp với khả năng hợp tác sản xuất cao.	0.25 điểm.
		- Có các xí nghiệp hạt nhân.	0.25 điểm.
		- Có các xí nghiệp dịch vụ hỗ trợ sản xuất công nghiệp.	0.25 điểm.
		- Sản xuất các sản phẩm để tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.	0.25 điểm.
Câu 3 (1,0 điểm)	Tại sao công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm và công	- Sử dụng nhiên liệu, điện và chi phí vận tải ít và sử dụng nguyên liệu phong phú từ nông nghiệp, vật liệu tổng hợp và nhân tạo. . .	0.25 điểm.
		- Lao động đông đảo, thu hút nhiều lao động,	0.25 điểm.

	ngành hàng tiêu dùng được phân bố rộng khắp trên thế giới?	nhất là lao động nữ, không đòi hỏi khắt khe về thể lực và trình độ lao động. Vốn không lớn, thời gian xây dựng khá ngắn - Quy trình sản xuất đơn giản, thời gian xoay vòng vốn nhanh, thị trường tiêu thụ rộng lớn. Thu lợi nhuận tương đối dễ, có nhiều khả năng xuất khẩu. - Tạo nhiều hàng hóa, sản phẩm đa dạng đáp ứng nhu cầu rộng rãi hàng ngày của nhân dân về ăn uống và các nhu cầu thường nhật hàng ngày của các tầng lớp dân cư.	0.25 điểm. 0.25 điểm.								
Câu 4 (1.0 điểm)	a. Tính cán cân xuất nhập khẩu của một số quốc gia năm 2019. (0,25 điểm)	➤ Tính cán cân xuất nhập khẩu: <table><tr><td>Quốc gia</td><td>Cán cân xuất nhập khẩu</td></tr><tr><td>Ma-lai-xi-a</td><td>- 3502,1</td></tr><tr><td>Xin-ga-po</td><td>- 893,2</td></tr><tr><td>Thái Lan</td><td>- 6383,5</td></tr></table>	Quốc gia	Cán cân xuất nhập khẩu	Ma-lai-xi-a	- 3502,1	Xin-ga-po	- 893,2	Thái Lan	- 6383,5	0.25 điểm
	Quốc gia	Cán cân xuất nhập khẩu									
	Ma-lai-xi-a	- 3502,1									
	Xin-ga-po	- 893,2									
Thái Lan	- 6383,5										
b. Theo bảng số liệu, để so sánh quy mô giá trị xuất, nhập khẩu của một số quốc gia, năm 2019, dạng biểu đồ nào thích hợp nhất? Giải thích vì sao chọn dạng biểu đồ đó? Nhận xét tình hình xuất nhập khẩu của một số quốc gia Đông Nam Á, năm 2019? (0,75 điểm)	- Dạng biểu đồ nào thích hợp nhất là Biểu đồ cột vì thể hiện so sánh quy mô xuất, nhập khẩu.	0.5 điểm									
	Nhận xét tình hình xuất nhập khẩu của các quốc gia trên thế giới năm 2019 - Cán cân xuất nhập khẩu của các quốc gia đều âm -> các quốc gia đều là <u>nhập siêu</u>. - Về giá trị xuất khẩu và nhập khẩu: + Cao nhất: Thái Lan. + Thấp nhất: Xin – ga – po.	0.25 điểm									
Câu 5 (1.0 điểm)	Bài báo	a. Dịch covid làm cho lực lượng lao động ở các khu vực kinh tế nước ta chịu ảnh hưởng như sau	0.5 điểm								
		+ Khu vực dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất 71,6% lao động bị ảnh hưởng. + Tiếp đến là khu vực công nghiệp và xây dựng với 64,7% lao động bị ảnh hưởng + Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản là 26,4%.									
		b. Để chủ động ứng phó, thích ứng với diễn biến của tình hình dịch theo em cần thực hiện những giải pháp:	2-3 ý đúng 0.25 điểm								
		+ Thường xuyên rửa tay. Dùng xà phòng và nước hoặc dung dịch rửa tay chứa cồn. + Giữ khoảng cách an toàn với những người đang ho hoặc hắt hơi. + Khi không thể giữ khoảng cách, hãy đeo khẩu trang. + Không chạm vào mắt, mũi hoặc miệng. + Khi ho hoặc hắt hơi, hãy dùng khăn giấy hoặc	4-7 ý đúng 0.5 điểm								

		gập khuỷu tay lại để che mũi và miệng. + Hãy ở nhà khi bạn cảm thấy không khỏe. + Hãy đi khám nếu bạn bị sốt, ho và khó thở.	
TỔNG			10 điểm

Hết
